

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày tháng 10 năm 2020

Số: /SNN&PTNT-TL  
V/v báo cáo kết quả thực hiện  
Thông tư số 26/2009/TT-BNN.

Kính gửi: Tổng cục Phòng, chống thiên tai.

Thực hiện Công văn số 898/PCTT-QLĐĐ ngày 09/9/2020 của Tổng cục Phòng, chống thiên tai về việc báo cáo kết quả thực hiện Thông tư số 26/2009/TT-BNN của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Công văn số 12921/UBND-NN ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố có đê và các đơn vị liên quan căn cứ nội dung công văn nêu trên của Tổng cục Phòng, chống thiên tai, triển khai thực hiện tổng hợp báo cáo Tổng cục PCTT và UBND tỉnh; trên cơ sở hồ sơ công tác quản lý và báo cáo của UBND các huyện, thị xã, thành phố có đê, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa báo cáo như sau:

**1. Tổng quan về hệ thống đê điều tỉnh.**

Thanh Hóa có 1.008 km đê đi qua 17 huyện, thị xã, thành phố, trong đó: Chiều dài đê từ cấp III đến cấp I: 315 km; chiều dài đê dưới cấp III (đê cấp IV, cấp V và đê chưa được phân cấp theo quyết định 606/QĐ-BNN-TCTL ngày 26/3/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn): 693 km.

Cụ thể: Chiều dài đê cấp I: 64,7 km; cấp II: 183,6 km; cấp III: 66,7 km; cấp IV: 610,56km; đê cấp V: 74,47km; đê chưa được phân cấp: 7,675km. Cùng với đó là hệ thống công qua đê, kè bảo vệ đê và công trình phụ trợ, gồm: 1.116 cống qua đê và 3 âu; 383 kè lát mái, hộ bờ, kè mở hàn với tổng chiều dài là 234 km; 95 cửa khẩu qua đê; 91 điểm canh đê; 10 Hạt, trạm quản lý đê và 45 kho, bãi vật tư dự trữ phòng chống lụt bão.

**2. Cơ cấu tổ chức lực lượng quản lý đê nhân dân.**

Theo quy định của Luật Đê điều, lực lượng trực tiếp quản lý đê điều gồm có lực lượng chuyên trách quản lý đê điều và lực lượng quản lý đê nhân dân.

- Đối với đê từ cấp III đến cấp I do lực lượng quản lý đê chuyên trách (các Hạt, Trạm quản lý đê) thuộc Chi cục Thủy lợi chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý theo quy định của Luật Đê điều.

- Đối với đê cấp IV, cấp V và đê biên do UBND các huyện, thị xã, thành phố có đê quản lý, bảo vệ và tổ chức hộ đê theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 43 của Luật Đê điều và Quyết định số 2079/QĐ-UBND ngày 14/7/2008 của UBND tỉnh giao nhiệm vụ quản lý, bảo vệ hệ thống đê cấp IV, cấp V và đê biên cho UBND

các huyện có đê. Hiện nay, lực lượng quản lý đê nhân dân ở các xã chưa được thành lập nên giao cho cán bộ phụ trách địa chính - xây dựng làm nhiệm vụ kiêm nhiệm.

### **3. Nguồn kinh phí và chế độ chính sách đối với nhân viên quản lý đê nhân dân.**

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang giao Chi cục Thủy lợi xây dựng dự thảo Đề án xây dựng lực lượng quản lý đê nhân dân, theo đó mỗi nhân viên quản lý đê nhân dân được hưởng mức thù lao một tháng bằng 0,6 mức lương tối thiểu chung. Tổ trưởng tổ quản lý đê nhân dân được hưởng mức thù lao một tháng bằng 1,25 lần mức lương của nhân viên quản lý đê. Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ và báo cáo của nhân viên quản lý đê nhân dân, Chủ tịch UBND cấp xã chi trả phụ cấp cho cán bộ quản lý đê nhân dân theo quy định. Nguồn kinh phí chi trả phụ cấp lương, bảo hộ lao động cho lực lượng quản lý đê nhân dân dự kiến lấy từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Nhân viên quản lý đê nhân dân được trang bị bảo hộ lao động khi làm nhiệm vụ (sổ sách ghi chép, áo mưa, ủng, mũ cứng, đèn pin, dụng cụ lao động cần thiết) và được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước trong trường hợp bị tai nạn khi làm nhiệm vụ.

### **4. Trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương nơi có đê, của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong chỉ đạo các hoạt động của lực lượng quản lý đê nhân dân.**

- Trách nhiệm của UBND các cấp (cấp huyện, cấp xã): Do chưa có lực lượng quản lý đê nhân dân, hàng năm UBND các huyện, thị xã, thành phố có đê đã chỉ đạo các xã thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều trên địa bàn, phát hiện kịp thời các hư hỏng của đê điều và ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều; phối hợp với Chi cục Thủy lợi tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý, bảo vệ đê điều và hộ đê cho lực lượng canh đê, xung kích hộ đê của các địa phương.

- Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý, bảo vệ đê điều và hộ đê cho lực lượng canh đê, xung kích hộ đê; chỉ đạo các Hạt Quản lý đê phối hợp với UBND các xã trong việc thường xuyên kiểm tra, tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều thuộc địa bàn, phát hiện, xử lý kịp thời các sự cố đê điều.

### **5. Đề xuất kiến nghị.**

Thanh Hóa là tỉnh có hệ thống đê điều lớn, nhưng do địa phương khó khăn về nguồn kinh phí để duy trì hoạt động cho lực lượng quản lý đê nhân dân, lực lượng quản lý đê nhân dân của tỉnh Thanh Hóa vẫn chưa được thành lập. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang xây dựng dự thảo Đề án xây dựng lực lượng quản lý đê nhân dân, theo đó nguồn kinh phí chi trả phụ cấp lương, bảo hộ lao động cho lực

lượng quản lý đê nhân dân dự kiến lấy từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan báo cáo Chính phủ sớm ban hành Thông tư hướng dẫn cụ thể về mức chi và nội dung chi cho hoạt động lực lượng quản lý đê nhân từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai để bảo đảm duy trì hoạt động có hiệu quả.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa kính báo cáo Tổng cục Phòng, chống thiên tai./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- VP UBND tỉnh (để b/cáo);
- Lưu: VT, CCTL.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hoài Nam**